

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 14-01-2022

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Yến Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Bà Cao Thị Mỹ Phượng

2/Bà Võ Phương Lan

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Khắc Hải - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai-tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Đẹp- Kiểm sát viên

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2021/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021 về việc tranh chấp “ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXX - HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Thạch Thị M** sinh năm 1980

Địa chỉ: Khóm 5, Phường 1, thị xã G R, tỉnh B L

* Bị đơn: Anh **Hồng Kim T** sinh năm 1981

Địa chỉ: Khóm 5, Phường 1, thị xã G R, tỉnh B L

(Nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong hồ sơ, chị Thạch Thị M trình bày: Vào năm 2004, chị và anh Hồng Kim T tự nguyện sống chung với nhau, có tổ chức đám cưới và đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn ngày 12/08/2004. Quá trình chung sống, chị và anh T có 01 người con chung tên Hồng Hoa T1 sinh ngày 18/02/2008, hiện nay đang sống với chị. Lý do chị M xin ly hôn với anh T là vì anh T thường xuyên uống rượu, thường xuyên đánh và chửi mắng chị. Gia đình đã khuyên nhiều lần nhưng vẫn không sửa lỗi, không tôn T vợ, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Hiện nay, chị M không còn tình cảm với anh T.

- Về quan hệ vợ chồng: Chị Thạch Thị M yêu cầu được ly hôn với anh Hồng Kim T.

- Về con chung: Yêu cầu được tiếp tục nuôi người con chung tên Hồng Hoa T1 sinh ngày 18/02/2008, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Đối với anh Hồng Kim T: Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho anh Hồng Kim T nhưng anh không đến tòa để thể hiện ý kiến của mình, không tham gia phiên họp công khai tiếp cận chứng cứ và hòa giải.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, đúng thời hạn chuẩn bị xét xử, gửi các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát, đương sự đầy đủ. Hội đồng xét xử (HĐXX) có đầy đủ thành viên và thư ký phiên tòa, từ khi thụ lý đến khi xét xử, nguyên đơn đã thực hiện thực hiện đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không có mặt lần thứ hai nên tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai về nội dung vụ án là áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Thạch Thị M đối với anh Hồng Kim T; Về con chung: Giao 01 người con chung tên Hồng Hoa T1 sinh ngày 18/02/2008 cho chị Thạch Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T do chị M không yêu cầu; không đặt ra xem xét giải quyết về tài sản và nợ chung do đương sự không yêu cầu.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, chị M vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt không lý do, hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại điều 227, điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị M và anh Hồng Kim T chung sống với nhau năm 2004, trên tinh thần tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, vì vậy theo quy định của pháp luật thì hôn nhân của chị M và anh T là hợp pháp. Trong quá trình chung sống, do anh T thường xuyên uống rượu, đánh và chửi mắng vợ, cả hai không có thiện chí hàn gắn hôn nhân, đã ly thân 7 tháng, không ai đến thăm ai. Anh T không hợp tác theo giấy triệu tập hoà giải của Tòa án, tòa án không tiến hành hoà giải hôn nhân cho vợ chồng anh chị do anh vắng mặt 2 lần. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy tình nghĩa vợ chồng phải dựa trên sự thương yêu, tôn trọng, chăm sóc nhau, cùng nhau chia sẻ công việc trong gia đình nhưng chị M xác định không còn yêu thương anh T, vợ chồng anh chị không ai quan tâm chăm sóc ai. HĐXX xét

thấy mối quan hệ hôn nhân của chị M và anh T thật sự rạn nứt, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt nên HĐXX căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thạch Thị M đối với anh Hồng Kim T.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Thạch Thị M và anh Hồng Kim T có 01 người con chung tên Hồng Hoa T1 sinh ngày 18/02/2008, chị Myêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con cho ai nuôi thì xem xét về mọi mặt và quyền lợi của các con chưa thành niên. Hội đồng xét xử xét thấy đứa con còn nhỏ tuổi cần có sự yêu thương chăm sóc của người mẹ, chị Myêu cầu được chăm sóc chăm sóc con vì rất yêu thương con, trong hồ sơ cũng thể hiện ý kiến của cháu T1 là có nguyện vọng được sống với mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định giao người con chung tên Hồng Hoa T1 sinh ngày 18/02/2008 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh T do chị M không yêu cầu. Trường hợp sau này một bên không có khả năng nuôi con, mà một bên có khả năng về kinh tế để đảm bảo nuôi con thì có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Về quan hệ tài sản chung và nợ: do đương sự không yêu cầu nên không đặt xem xét giải quyết.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên ghi nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thạch Thị M đối với anh Hồng Kim T.

2/ Về quan hệ con chung: Giao người con chung tên Hồng Hoa T1 sinh ngày 18/02/2008 cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Hồng Kim T. Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền tới lui thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn T quyền được nuôi con của mình.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Về quan hệ tài sản và nợ chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4/ Về án phí hôn nhân và gia đình: chị Thạch Thị Mphải nộp 300.000đ nhưng chị đã dự nộp 300.000đ, tại biên lai thu số 0003739 ngày 21/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai được chuyển thu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, toà án báo cho các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

TM- HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- Tòa án Tỉnh
- VKS cùng cấp
- Thị hành án
- Đương sự
- UBND xã, phường nơi đương sự ĐKKH
- Lưu hồ sơ

(đã ký)

LÊ YẾN NGỌC